

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày: 18-5-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuyên

2. Bà Lê Thị Xuân Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Dương là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 229/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Tuấn A, sinh năm 2001, tại Cần Thơ; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp N, Xã VB, Huyện VT, Thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Tấn T và bà Cao Thị Thu T; Vợ con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 02/01/2021 đến ngày 11/01/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Tạm giữ” bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Khải C, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Địa chỉ: Đường L, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Thái Quang T, sinh năm 2000. Vắng mặt.

Địa chỉ: Đường A, phường TA, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng tháng 12 năm 2020, Phan Tuấn A và anh Nguyễn Khải C quen nhau qua mạng xã hội và có quan hệ tình cảm đồng giới với nhau. Do có ý định chiếm đoạt điện thoại di động Iphone 11 Pro Max của anh C nên TA hẹn anh C đi uống café nhằm tìm cách chiếm đoạt điện thoại. Khoảng 13 giờ ngày 01/01/2021, anh C và TA đến quán café tại số A, Phường N, Quận C uống café. Lúc này, TA nói mượn điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, màu xanh rêu, dung lượng 64GB của anh C để sao chép dữ liệu rồi giả vờ đi vệ sinh và cầm theo điện thoại đi ra ngoài, bắt grab đến cửa hàng “T - Mobile” tại số B đường N, Phường Đ, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho anh Trần Thái Quang T với giá 17.000.000 đồng. TA dùng số tiền bán điện thoại, mua lại 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng của cửa hàng “T-Mobile” hết 14.500.000 đồng, số tiền thừa là 2.500.000 đồng, TA đã tiêu xài cá nhân còn lại 2.300.000 đồng. Anh C không thấy TA quay lại nên đi tìm và được nhân viên của quán cho biết, TA đã bỏ đi. Khoảng 17 giờ 10 phút, anh C đến địa chỉ phòng A, chung cư PHA, số D xã PK, huyện NB để đòi điện thoại thì TA nói không lấy nên anh C đưa TA đến quán café để trích xuất camera nhưng TA vẫn không thừa nhận nên anh C trình báo Công an Phường 7, Quận 3. Công an Phường 7, Quận 3 đã lập hồ sơ ban đầu, chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3, Phan Tuấn A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL/HĐĐGTS ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 3, kết luận: “01 điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Pro Max, dung lượng 64GB, màu xanh rêu, hiện trạng cũ, tại thời điểm tháng 01/2021 có giá 18.333.000 đồng”.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xanh rêu, 64GB, có số IMEI 1: 353895102367022; số IMEI 2: 3538955102240385 đã trả lại cho anh Nguyễn Khải C là chủ sở hữu.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, số seri: F17W1EW7JCLJ đã trả lại cho Phan Tuấn A là chủ sở hữu.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số seri: FFMXDQ3CKPHJ.

+ Số tiền: 2.300.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Khải C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Anh Trần Thái Quang Thắng đã được Phan Tuấn A bồi

thường 17.000.000 đồng tiền mua bán điện thoại nên không yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 37/CT-VKS-HS ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Tuấn A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

1. Bị cáo Phan Tuấn A thừa nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện như theo nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố. Không có ý kiến, thắc mắc về kết luận định giá tài sản số 01/KL/HĐĐGTS ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản kết luận, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo ăn năn hối cải, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin nhận lại tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số seri: FFMXDQ3CKPHJ, số tiền 2.300.000 đồng.

2. Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố hành vi của bị cáo Phan Tuấn A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và không có tiền án, tiền sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo TA từ 09 tháng cho đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Đề nghị trả tài sản: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số seri: FFMXDQ3CKPHJ và số tiền: 2.300.000 đồng cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại anh Nguyễn Khải C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Thái Quang T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy

nhiên xét thấy việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, thì vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thì đã có đủ cơ sở kết luận: Do có ý định chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max của anh C. Khoảng 13 giờ ngày 01/01/2021 anh Nguyễn Khải C đến gặp TA rủ đi ăn và sau đó cả hai đi đến quán cà phê số A, Phường N, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh thì TA giả vờ mượn điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh rêu, dung lượng 64 GB của anh C nói để lấy số điện thoại, chuyển dữ liệu. Anh C tin TA nên đã giao điện thoại và TA đã chiếm đoạt điện thoại của anh C với trị giá điện thoại là 18.333.000 đồng theo kết luận định giá tài sản số 01/KL/HĐĐGTS ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận. Do đó hành vi của TA đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 theo như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo TA có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng cố ý thực hiện hành vi gian dối, nhằm người khác tin tưởng giao tài sản và chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền tiêu xài. Về nhân thân bị cáo

chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên khi quyết định hình phạt cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ sức răn đe đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh C đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xanh rêu, 64GB, có số IMEI 1: 353895102367022; số IMEI 2: 3538955102240385 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại số tiền mua điện thoại 17.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tài sản 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xanh rêu, 64GB, có số IMEI 1: 353895102367022, số IMEI 2: 3538955102240385 của bị hại C mà bị cáo TA đã chiếm đoạt nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 3 đã trả cho bị hại C theo Quyết định xử lý vật chứng số 10/QĐ-CQCSĐT-ĐTTH ngày 10/3/2021 là có cơ sở.

Tài sản 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, số seri: F17W1EW7JCLJ là của bị cáo TA, không phải là vật chứng trong vụ án nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 3 đã trả cho bị cáo TA theo Quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ-CQCSĐT-ĐTTH ngày 10/3/2021 là có cơ sở.

Do bị hại anh Nguyễn Khải C đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Thái Quang T đã được bị cáo TA trả lại số tiền 17.000.000 đồng bán điện thoại và không yêu cầu giải quyết gì thêm nên tài sản 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số IMEI 35726409720807 và số tiền 2.300.000 đồng theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 01/01/2021 tại Công an Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, lệnh nhập kho vật chứng số 419/LNK ngày 10/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 3 và giấy nộp tiền số tiền 2.300.000 đồng số tài khoản ghi có 394909061612 ngày 10/3/20221 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 3 Thành phố Hồ Chí Minh theo đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát Quận 3 và bị cáo TA yêu cầu trả lại tài sản này cho bị cáo TA là có cơ sở nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phan Tuấn A đã phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phan Tuấn A 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 18/5/2021.

Giao bị cáo Phan Tuấn Anh về Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bình, Huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ nơi cư trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Phan Tuấn A. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả cho bị cáo Phan Tuấn A 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số IMEI 35726409720807 theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 01/01/2021 tại Công an Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, lệnh nhập kho vật chứng số 419/LNK ngày 10/3/2021, biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/3/2021 của Cảnh sát Điều tra Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ-VKS-HS ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả cho bị cáo Phan Tuấn A số tiền 2.300.000 đồng theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 01/01/2021 tại Công an Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh và giấy nộp tiền số tiền 2.300.000 đồng, số tài khoản ghi có 394909061612 ngày 10/3/2021 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng

hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Áp dụng vào Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đã giải thích án treo./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND Quận 3;
- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Sở tư pháp TP. HCM
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA